

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày: 10-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Chum;

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cương;
2. Bà Trương Thị Thu Hà;
3. Thạch Thị Hai.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Vương Huy Q, sinh năm 1989, tại tỉnh T; nơi cư trú: Tổ A, ấp Y, xã L, huyện Đ, tỉnh P; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Vương Huy S, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 19/6/2019, thực hiện hành vi cướp tài sản và bị bắt quả tang, bị truy tố, tạm giữ và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Vương Huy Q: Ông Lê Bảo A, sinh năm 1976 là Luật sư Công ty Luật L - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh D. Địa chỉ: Số 249/1, đường C, thành phố T, tỉnh D, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1985, nơi đăng ký HKTT: Số A, đường Nguyễn B, phường K, thành phố N, tỉnh N, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1984, nơi cư trú: Số 253/63/5 đường S, phường G, Quận S, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1968, nơi cư trú: Số A đường X, Phường 26, quận H, Thành phố H, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần tập đoàn M. Địa chỉ: Số A đường H, Phường E, Quận A, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ H, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Huy: Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1968, nơi cư trú: Số A đường X, Phường 26, quận H, Thành phố H, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Bùi Phát L, sinh năm 1973, nơi cư trú: Số A đường số B, khu 2, phường N, thành phố T, tỉnh D, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1976, nơi cư trú: Số 431 đường H, khu phố 2, phường N, thành phố T, tỉnh D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Huy Q là đối tượng nghiện ma túy hiện sinh sống tại tổ A, ấp Y, xã L, huyện Đ, tỉnh P và làm tài xế xe tải địa bàn tỉnh P.

Vào ngày 17/6/2019, Q đón xe từ tỉnh P đến bến xe L - Thành phố V thuộc tỉnh V chơi. Đến sáng ngày 18/6/2019, Q đón xe khách từ địa bàn thành phố V về bến xe Đ thuộc quận H, Thành phố H. Do hết tiền tiêu xài cá nhân nên Q nảy sinh ý định đón xe taxi rồi chiếm đoạt. Khi đi, Q mang theo sẵn một túi xách màu da, trong túi xách có chứa 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 22cm cán dài 09cm và phần lưỡi dài 13cm, bản rộng 04cm màu đen. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Q đi đến khu vực bãi đậu xe taxi M tại bến xe Đ đón 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xanh, biển số 51F-B do tài xế Nguyễn Quốc V, sinh năm 1985, nơi đăng ký HKTT: Số A, đường Nguyễn B, phường K, thành phố N, tỉnh N điều khiển để đi về khu vực huyện Đ, tỉnh P và thỏa thuận với giá 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Ông V điều khiển xe ô tô, biển số 51F-B chở Q ngồi băng ghế phía sau ghế tài xế lưu thông theo hướng về P. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông V điều khiển xe đến đoạn đường số B, khu 2, phường N, thành phố T, tỉnh D, Q thấy khu vực này ít người qua lại, không có đèn đường nên Q dùng tay trái nắm tóc ông V giật về phía sau để khống chế. Bị Q bất ngờ tấn công ông V hoảng sợ nên gấp đầu về phía trước, đập phanh cho xe dừng lại rồi mở cửa (bên tài xế) chạy ra ngoài và tri hô “Cướp...Cướp”. Lúc này, Q leo qua ghế phía trước ngồi vào ghế tài xế rồi điều khiển xe bỏ trốn khỏi hiện trường. Q chạy được khoảng 07km đến đoạn đường L thuộc phường H, thành phố T, tỉnh D thì bị lực lượng công an thành phố T phối hợp cùng người dân bắt giữ.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 199 ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá thành phố T, kết luận: 01 xe ô tô hiệu Toyota, Vios màu xanh, biển số 51F-B, trị giá 370.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô hiệu Toyota, Vios màu xanh, biển số 51F-B đã thu hồi trả lại cho ông Hoàng Văn B; 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 22 cm cán dài 09 cm và phần lưỡi dài 13 cm, bản rộng 4 cm màu đen đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS.P1 ngày 13/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vương Huy Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Vương Huy Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vương Huy Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét tính chất, vai trò, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vương Huy Q từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Vương Huy Q trình bày tranh luận: Người bào chữa thống nhất về phần tội danh mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố với bị cáo. Về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, từng tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình có công cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức khung hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã đề nghị.

Bị cáo Vương Huy Q không tham gia tranh luận và thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với hành vi của bị cáo Vương Huy Q: Tại phiên tòa, bị cáo Vương Huy Q khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/6/2019, tại khu vực đường số B, khu 2, phường N, thành phố T, tỉnh D, bị cáo Vương Huy Q đã có hành vi dùng vũ lực bằng thủ đoạn nắm tóc ông Nguyễn Quốc V giật về phía sau để khống chế nhằm mục đích chiếm đoạt xe ô tô hiệu Toyota Vios, biển số 51F-B, trị giá 370.000.000 đồng (ba trăm bảy mươi triệu đồng) do ông Nguyễn Quốc V đang điều khiển.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.

...

3. Phạm tội thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm.

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

....”

Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vương Huy Q về tội “*Cướp tài sản*” với tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc khống chế bị hại làm cho bị hại rơi vào tình trạng không thể chống cự để cướp xe ô tô của bị hại là hành vi rất nguy hiểm. Không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được hành vi cướp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân mà bị cáo bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người xem thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tội phạm về các tội xâm phạm quyền sở hữu ngày càng gia tăng, gây bất bình trong xã hội, gây hoang mang cho người dân đang sinh sống, làm việc tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử phạt mức án nghiêm nhằm mục

đích trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo một mức án cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo là không phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 22 cm, cán dài 09 cm và phần lưỡi dài 13 cm, bản rộng 04 cm màu đen. Đây là tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu xanh, biển số 51F-B đã thu hồi trả lại cho ông Hoàng Văn B là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn B (người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Ngọc D) không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vương Huy Q phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố bị cáo Vương Huy Q phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 168; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Vương Huy Q 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2019.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 22 cm, cán dài 09 cm và phần lưỡi dài 13 cm, bản rộng 4 cm màu đen.

(Vật chứng đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/10/2019)

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Vương Huy Q phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---|
| - VKSND cấp cao tại TP. HCM; | 1 |
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Trại Tạm giam - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Phòng PC01 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Cục THADS tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Người bào chữa cho bị cáo; | 1 |
| - Bị hại; | 1 |
| - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; | 1 |
| - Lưu: HSVA, Tòa HS, Tổ HCTP. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Văn Chum

Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán thành viên Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

